

Số: 4233/QĐ-LTT-CTCT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Xét cấp học bổng khuyến khích học tập Học kỳ II/2018-2019

Khóa: 2016 CĐ - Cao đẳng

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 621/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 03 tháng 02 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1130/QĐ-LĐTBXH ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc đổi tên Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng thành Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 46/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc ban hành Điều lệ trường cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 196/QĐ-LTT-TC ngày 04 tháng 3 năm 2019 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 70/2008/QĐ-BLĐTBXH ký ngày 30 tháng 12 năm 2008 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về học bổng khuyến khích học nghề đối với học sinh, sinh viên trong các trường chuyên, trường năng khiếu, các cơ sở giáo dục Đại học và Trung cấp chuyên nghiệp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Quyết định số 1275/QĐ-LTT-KHTC ngày 20 tháng 11 năm 2018 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về việc Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2019;

Căn cứ vào điểm trung bình chung học tập và kết quả rèn luyện HKII/2018-2019;

Căn cứ vào Tờ trình đề xuất phương án chi học bổng khuyến khích học tập Học kỳ II năm học 2018-2019 ngày 10 tháng 10 năm 2019;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Công tác Chính trị - Học sinh Sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xét cấp học bổng khuyến khích học tập HKII/2018-2019 cho 16 sinh viên Khóa 2016 CĐ – Cao đẳng, đạt điểm chuẩn học bổng khuyến khích học tập;

- Học bổng loại Giỏi có điểm TBCHT ≥ 8.07 và KQRL ≥ 80 = 06 SV;
- Học bổng loại Khá có điểm TBCHT ≥ 8.02 và KQRL ≥ 70 = 06 SV;
- Học bổng loại Khá có điểm TBCHT ≥ 7.12 và KQRL ≥ 85 = 04 SV;

Tiêu chuẩn học bổng: Chỉ lấy điểm thi, kiểm tra hết môn học lần thứ nhất. Trong đó không có điểm thi, kiểm tra và tổng kết môn học < 5 , không bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên và kết quả rèn luyện từ khá trở lên trong học kỳ II (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Những sinh viên có tên trong danh sách được nhận 05 tháng học bổng theo quy định hiện hành và nhận trong HKII/2018-2019, với các mức học bổng như sau:

- Mức học bổng loại Giỏi = 475.000đ/tháng/SV;
- Mức học bổng loại Khá = 300.000đ/tháng/SV;
- Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng phòng, khoa, cố vấn học tập và những sinh viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./. *KL*

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Ban Giám hiệu (để b/c) ;
- Lưu: VT, P.CTCT.

HIỆU TRƯỞNG *KL*



Phạm Hữu Lộc

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Khóa 2016 Cao đẳng
Mã ĐV có QH với NS: 1058083

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG THANH TOÁN HỌC BỔNG (SINH HOẠT PHÍ)

Học kỳ II năm học 2018-2019

Số TT	Họ và tên		Mã số	Lớp	ĐIỂM TBCHT	KQRL	Đối tượng	Mức học bổng (sinh hoạt phí)	Tổng số học bổng (sinh hoạt phí) được hưởng	Các khoản phải khấu trừ			Số còn được lĩnh	Ký nhận
												Tổng số		
A	B		C				D	1	4	5	6	7	8 = 4 - 7	E
1	Nguyễn Ngọc	Thuận	16001373	16CĐ-ĐCN4	8,35	81	Giỏi	2.375.000	2.375.000				2.375.000	
2	Bùi Minh	Phụng	16002336	16CĐ-ĐCN5	8,53	93	Giỏi	2.375.000	2.375.000				2.375.000	
3	Đỗ Cao	Vũ	16002227	16CĐ-ĐCN5	8,41	80	Giỏi	2.375.000	2.375.000				2.375.000	
4	Lương Tấn	Lộc	16001386	16CĐ-CNC1	8,46	81	Giỏi	2.375.000	2.375.000				2.375.000	
5	Nguyễn Văn	Nhân	16003324	16CĐ-CTM3	8,07	86	Giỏi	2.375.000	2.375.000				2.375.000	
6	Nguyễn Hữu	Thiện	16003546	16CĐ-CTM3	8,39	94	Giỏi	2.375.000	2.375.000				2.375.000	
	Cộng =		6										14.250.000	

Tổng số tiền (Viết bằng chữ: Mười bốn triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng)

Người lập



Lê Xuân Thiện

Kế toán trưởng



Nguyễn Kính

Ngày 15 tháng 10 năm 2019

Thủ trưởng đơn vị



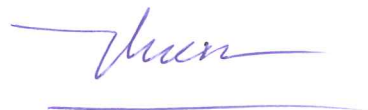
Phạm Hữu Lộc

BẢNG THANH TOÁN HỌC BỔNG (SINH HOẠT PHÍ)
Học kỳ II năm học 2018-2019

Số TT	Họ và tên	Mã số	Lớp	ĐIỂM TBCHT	KQRL	Đối tượng	Mức học bổng (sinh hoạt phí)	Tổng số học bổng (sinh hoạt phí) được hưởng	Các khoản phải khấu trừ			Số còn được lĩnh	Ký nhận
											Tổng số		
A	B	C				D	1	4	5	6	7	8 = 4 - 7	E
1	Phan Thanh Liêm	16003193	16CD-CNC1	8,77	70	Khá	1.500.000	1.500.000				1.500.000	
2	Đỗ Khắc Huy	16003788	16CD-ĐCN3	8,45	70	Khá	1.500.000	1.500.000				1.500.000	
3	Phạm Thị Lan	16001940	16CD-TW1	8,44	73	Khá	1.500.000	1.500.000				1.500.000	
4	Trương Phú Sĩ	16000983	16CD-CD1	8,29	74	Khá	1.500.000	1.500.000				1.500.000	
5	Đỗ Tấn Phát	16001740	16CD-TW1	8,15	71	Khá	1.500.000	1.500.000				1.500.000	
6	Phan Thanh Quý	16001206	16CD-TW1	8,02	70	Khá	1.500.000	1.500.000				1.500.000	
7	Huỳnh Ngọc Hội	16002104	16CD-CTM4	7,75	98	Khá	1.500.000	1.500.000				1.500.000	
8	Đặng Hoàng Lâm	16001358	16CD-CTM5	7,12	91	Khá	1.500.000	1.500.000				1.500.000	
9	Trương Khánh Em	16002301	16CD-CTM4	7,81	85	Khá	1.500.000	1.500.000				1.500.000	
10	Nguyễn Vũ Thịnh	16002031	16CD-CTM5	7,34	85	Khá	1.500.000	1.500.000				1.500.000	
	Cộng =	10										15.000.000	

Tổng số tiền (Viết bằng chữ: Mười lăm triệu đồng)

Người lập



Lê Xuân Thiện

Kế toán trưởng



Nguyễn Kính

Ngày 15 tháng 10 năm 2019

Thủ trưởng đơn vị



* Phạm Hữu Lộc